

Số: 67/2024/QĐST-HNGĐ

Phú Thiện, ngày 19 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 07 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nông Thị T**, sinh năm 1995; Địa chỉ: **Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.**

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn L**, sinh năm 1993; Địa chỉ: **Thôn T, xã A, huyện P, tỉnh Gia Lai.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 08 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 08 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Hoàng Văn L** và chị **Nông Thị T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là **Hoàng Anh T1**, sinh ngày 23 tháng 07 năm 2014 cho anh **Hoàng Văn L** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị **Nông Thị T** cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đồng/tháng. Thời gian thực hiện cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 09/08/2024 đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Vì lợi ích của con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị **Nông Thị T** tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 150.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mà chị **Nông Thị T** phải chịu là 150.000 đồng. Tổng số tiền án phí chị **Nông Thị T** phải nộp là 300.000 đồng, số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị **Nông Thị T** đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009009 ngày 08/7/2024. Chị **Nông Thị T** đã nộp đủ.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Thiện;
- UBND xã Ayun Hạ;
- Chi cục THADS huyện Phú Thiện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ksor Juh